SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
TRUNG TÂM Y TẾ QUÂN – DÂN Y HUYỆN CÔN ĐẢO

Số: 42 /QĐ-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Côn Đảo, ngày 09 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai Tài chính Quý 1 năm 2025 của Trung tâm y tế quân dân y huyện Côn Đảo

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1435/QĐ – SYT ngày 27/12/2024 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước quý 1 năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Tài chính – Kế toán Trung tâm y tế quân dân y huyện Côn Đảo,

QUYẾT ĐỊNH:

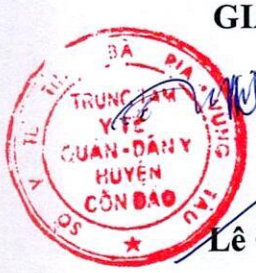
Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách quý 1 năm 2025 của Trung tâm y tế quân dân y huyện Côn Đảo (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán và các bộ phận có liên quan có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Phòng KH-TC Sở y tế;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lê Công Thọ

Biểu số 4- Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TTYT QUÂN DÂN Y HUYỆN CÔN ĐẢO
Chương: 423

BÁO CÁO THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 1 NĂM 2025

((Kèm theo Quyết định số 42 /QĐ-TTYT ngày 09.../..4./2025
của Trung tâm y tế quân dân y huyện Côn Đảo)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toánđược duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực
1	2	3	4	5=4-3	6
A	**Tổng số thu**	**1.055,3**	**1.055,3**		
1	**Hoạt động sự nghiệp khác (Kinh phí KCB)**	**1.055,3**	**1.055,3**	**0**	
1.1	Thu BHYT (Số đề nghị tạm tính)	763,6	763,6	0	
1.2	Thu trực tiếp	291,7	291,7	0	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**				
1	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**5.190**	**5.190**	**0**	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.777,3	2.777,3	0	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.412.7	2.412.7	0	
II	**Nguồn thu sự nghiệp (KCB)**				
1	**Chi từ nguồn thu SN**	**1.044,40**	**1.044,40**	**0**	
1.1	Chi hoạt động SX, KD dịch vụ	1.044,40	1.044,40		
1.2	Chi hoạt động sự nghiệp khác			0	